

Số: 89/2018/QĐST-HNGĐ

Phong Điền, ngày 27 tháng 07 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2018 giữa :

Chị Trần Thị Kim H, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1993; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Anh Võ Ngọc T, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1991; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Kim H, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1993; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Anh Võ Ngọc T, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1991; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Cả hai đương sự đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Võ Duy T1, sinh ngày 10/02/2011 và Võ Thị Hoài A, sinh ngày 29/4/2014.

Trên cơ sở nguyện vọng của cháu T1 là muốn ở với bố vì vậy hai đương sự thỏa thuận giao cả hai cháu Võ Duy T1 và Võ Thị Hoài A cho anh Võ Ngọc T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 7/2018 cho đến khi cả hai cháu T1 và

A đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai đương sự thỏa thuận chị H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí xin ly hôn: Chị Trần Thị Kim H tự nguyện chịu toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 003557 ngày 06 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi Hành Án Dân sự huyện Phong Điền. Chị H được nhận lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Phong Hải.
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Ấn văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt